| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 119/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13-7-2022
V/v tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đặng Hồ Điệp

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Ông Phạm Mạnh Hùng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 48a/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị A; nơi cư trú: Thôn 7, xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Vũ Tiến B; nơi cư trú: Số 85 KT, phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Viết H; ĐKHKTT: Thôn QT, xã QM, huyện QP, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện tại: Số nhà 63, ngõ 490, đường XN, quận VK, thành phố ĐN, Đài Loan; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn là Chị Hoàng Thị A trình bày*:

Chị và Anh Nguyễn Viết H xây dựng gia đình với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vào ngày 27 tháng 01 năm 2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 01 tháng thì Anh H đi lao động tại Đài Loan. Quá trình chung sống của vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau nên vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi. Do vậy, chị đã quyết định xin ly hôn Anh Nguyễn Viết H và đã được Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình giải quyết cho ly hôn với Anh Nguyễn Viết H vào ngày 06/12/2021. Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình giải quyết cho Chị A được ly hôn với Anh Nguyễn Viết H vào ngày 06/12/2021, chị và Anh B đã đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Trong thời gian chưa ly hôn với Anh Nguyễn Viết H, chị đã quen biết và nảy sinh quan hệ tình cảm với Anh Vũ Tiến B. Chị và Anh B chung sống như vợ chồng và có với nhau một con chung là bé trai được chị sinh ra vào ngày 11/3/2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng (tên dự sinh theo giấy chứng sinh số 001930, quyển số 20/2022 là Vũ Đức C). Chị khẳng định vào thời gian trước khi mang thai, chị và Anh Nguyễn Viết H đã ly thân nhau và không còn quan hệ gì về tình cảm.

Để con trai của chị và Anh Vũ Tiến B có Giấy khai sinh hợp pháp, Chị A yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xác định Anh Vũ Tiến B, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 85 KT, phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của bé trai do Chị Hoàng Thị A sinh ra vào ngày 11/3/2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng (tên dự sinh theo giấy chứng sinh số 001930, quyển số 20/2022 là Vũ Đức C).

*Tại bản tự khai bị đơn Anh Vũ Tiến B bày:*

Anh thống nhất với lời khai của Chị Hoàng Thị A về việc anh và Chị A quen biết và có quan hệ tình cảm với nhau trong thời gian Chị A chưa ly hôn với Anh Nguyễn Viết H. Theo anh được biết hiện nay Anh Nguyễn Viết H đang sinh sống tại Đài Loan.

Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình giải quyết cho Chị A được ly hôn với Anh Nguyễn Viết H, anh và Chị A đã đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Trong thời gian chưa ly hôn với Anh Nguyễn Viết H, Chị A đã mang thai với anh và ngày 11 tháng 3 năm 2022, chị đã sinh bé trai có tên dự sinh theo giấy chứng sinh là Vũ Đức C tại Bệnh viện phụ sản Hải Phòng.

Để con trai của anh và Chị A có Giấy khai sinh hợp pháp, anh yêu cầu Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị A về việc xác định anh là cha đẻ

của bé gái do Chị A sinh ra vào ngày 11/3/2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng (tên dự sinh theo giấy chứng sinh số 001930, quyển số 20/2022 là Vũ Đức C). Anh khẳng định bé trai do Chị A sinh ra là con chung của anh và Chị A vì thời gian mang thai Chị A đã không còn chung sống và không còn quan hệ về tình cảm với Anh Nguyễn Viết H từ năm 2019.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt các đương sự theo đúng quy định tại Điều 227, Điều 288.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định Anh Vũ Tiến B sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 85 KT, phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của bé trai do Chị Hoàng Thị A sinh ra vào ngày 11/3/2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng (tên dự sinh theo giấy chứng sinh số 001930, quyển số 20/2022 là Vũ Đức C). Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và về quyền kháng cáo: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về việc xác nhận cha cho con. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Anh Nguyễn Viết H hiện đang sinh sống tại Đài Loan, nguyên đơn là Chị Hoàng Thị A và bị đơn là Anh Vũ Tiến B đang sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn là Chị Hoàng Thị A và bị đơn là Anh Vũ Tiến B có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Anh Nguyễn Viết H vắng mặt lần thứ hai. Do vậy, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về việc xác định cha cho con: Theo lời khai của Chị Hoàng Thị A và Anh Vũ Tiến B đều thống nhất thể hiện: Bé trai do Chị Hoàng Thị A sinh ra vào ngày 11/3/2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng (tên dự sinh theo giấy chứng sinh số 001930, quyển số 20/2022 là Vũ Đức C) là con chung của Chị A và Anh B. Tại Kết quả xét nghiệm ADN giữa Anh Vũ Tiến B và cháu Vũ Đức C (tên dự

đặt) thể hiện: Anh Vũ Tiến B có quan hệ huyết thống cha-con với cháu Vũ Đức C, với độ tin cậy 99,999999%.

[4] Căn cứ vào Bản án số 63/2021/HNGĐ-ST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình (đã có hiệu lực pháp luật) thể hiện Chị A và Anh Nguyễn Viết H chưa có con chung, Anh H trình bày anh chị đã ly thân với nhau từ năm 2019 đến thời điểm giải quyết ly hôn là ngày 06/12/2021. Cháu Vũ Đức C được Chị A sinh ra vào ngày 11/3/2022 nên thời điểm Chị A thụ thai là thời điểm Chị A và Anh B đã ly thân với nhau. Mặt khác, căn cứ vào công văn trả lời về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thể hiện: Anh Nguyễn Viết H xuất cảnh lần gần nhất là ngày 10/02/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước, phù hợp với lời khai của Chị A về việc đã sống ly thân và không còn quan hệ về tình cảm với Anh H vào thời gian trước khi chị mang thai bé Vũ Đức C. Từ phân tích nêu trên, xét thấy có đủ căn cứ xác định Anh B là cha đẻ của cháu Vũ Đức C do Chị A sinh ra, căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hoàng Thị A.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Yêu cầu xác định cha cho con của Chị Hoàng Thị A thuộc trường hợp được miễn án phí theo điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên chị không phải chịu án phí về việc xác định cha cho con. Tuy nhiên, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên Chị A đồng ý sẽ nộp tiền án phí thay Anh B nên số tiền án phí được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí Chị A đã nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hoàng Thị A.

1. Về việc xác định cha cho con: Xác định Anh Vũ Tiến B sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 85 KT, phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của bé trai do Chị Hoàng Thị A sinh ra vào ngày 11/3/2022 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng (tên dự sinh theo giấy chứng sinh số 001930, quyển số 20/2022 là Vũ Đức C).

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hoàng Thị A phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000457 ngày 09 tháng 5 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị A đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Hoàng Thị A và Anh Vũ Tiến B (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Viết H (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hồ Điệp**